

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thôn Thế Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....1203.....
DẾN	Ngày: 07/3/14
	Chuyên:.....Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư 03/2009/TT -BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Thông tư 04/2010/TT -BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2013 nguồn vốn ứng trước ngân sách tỉnh năm 2014;

Trên cơ sở Quyết định số 314/QĐ-BQL ngày 12/12/2013 của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn Thế Lợi, xã Tịnh Phong;

Xét đề nghị của UBND huyện Sơn Tịnh tại Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 14/02/2014 về việc thẩm định dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thôn Thế Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh;

Theo kết quả thẩm định Dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thôn Thế Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 204/BCTĐ-SKHĐT ngày 27/02/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án với các nội dung chính sau:

**1. Tên dự án:** Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thôn Thế Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh.

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Sơn Tịnh.

**3. Tổ chức lập dự án:** Liên danh Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Thiên Phúc và Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và xây lắp Miền Trung.

**4. Chủ nhiệm lập dự án:** Kỹ sư Trần Xuân Khoa.

**5. Mục tiêu đầu tư:** Tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng xây dựng dự án Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi.

**6. Nội dung và quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng mới khu tái định cư có diện tích 3,5ha với các hạng mục xây dựng, giao thông, cấp điện như sau:

**a) Hạng mục xây dựng:**

- San nền: Diện tích 13.774 m<sup>2</sup>.
- Cấp nước: Nguồn cấp từ nguồn cấp của Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi; gồm ống chuyển tải D100/110 và ống phân phối D50/63.
- Thoát nước: Xây dựng mới theo quy hoạch đã được phê duyệt; sử dụng ống cống từ Ø600-Ø1000 và mương bê tông B300.
- Vía hè, hố trồng cây: Thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

**b) Hạng mục giao thông:** Tổng chiều dài tuyến 877m, gồm 04 tuyến có bề rộng nền đường 11,5m; bề rộng mặt đường 5,5m; vỉa hè: 3m x 2 = 6m.

**c) Hạng mục cấp điện:**

- Tuyến trung áp 22kV: Điểm đầu đầu nối vào cột số 40 LLTP, XT 474/E17.2 của đường dây 22kV hiện hữu; điểm cuối tại vị trí cột TBA khu tái định cư.
- Trạm biến áp: Số lượng 01 trạm; dung lượng 160kVA-22/0,4kV.
- Tuyến hạ áp 0,4kV: Phân phối cho toàn bộ khu định cư.
- Điện chiếu sáng: Xây dựng mới đường dây chiếu sáng đi chung cột với tuyến hạ áp 0,4kV.

**7. Phương án xây dựng:**

**a) Các tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu:**

- TCXD 4419:1987 - Khảo sát xây dựng - Nguyên tắc cơ bản.
- TCXD 104-2007 - Tiêu chuẩn thiết kế đường đô thị.
- TCXDVN 33:2006 - Cấp nước.
- TCVN 7957-2008 - Thoát nước.
- Tiêu chuẩn trang bị điện 11/TCVN ngày 01/9/2006 của Bộ Công nghiệp.

**b) Giải pháp thiết kế:**

- Hạng mục xây dựng:
  - + San nền: Đắp đất san nền bằng sỏi đồi đất cấp 3, san, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
  - + Cấp nước: Dùng ống HDPE, nối bằng phương pháp hàn. Gồm đường ống chuyển tải dài 928m và ống phân phối dài 866m.
  - + Thoát nước: Dùng cống BTLT và cống hộp BTCT; cống BTLT dài 911m, mương BTCT dài 396m.
  - + Vía hè lát gạch Block vuông 25x25x4,5cm có đệm cát dày 5cm.
- Hạng mục giao thông: Mặt đường BTXM M350 đá 1x2 dày 22cm trên lớp CPĐD dày 18cm.
- Hạng mục cấp điện:

+ Đường dây 22kV: Dùng loại dây nhôm bọc cách điện XLPE-24kV; cột sử dụng cột bê tông ly tâm cao 14m và 16m; chiều dài 290m.

+ Đường dây 0,4kV: Dây dẫn hạ áp chọn dùng loại cáp nhôm vặn xoắn bọc cách điện XLPE; Cột dùng cột bê tông ly tâm đúc sẵn cao 8,4m; tổng chiều dài 889m.

+ Điện chiếu sáng: Sử dụng bóng đèn chiếu sáng cao áp 150/100W-220V ánh sáng vàng; đèn được bố trí chung cột với đường dây 0,4kV; độ cao treo đèn 8,7 mét; độ vươn cần đèn 1,5 mét.

**8. Địa điểm xây dựng:** Xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh.

**9. Diện tích sử dụng đất:** 3,5 ha.

**10. Loại công trình:** Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III.

**11. Phương án bồi thường, GPMB:** Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng 5.412 triệu đồng chủ yếu chi trả cho vật kiến trúc, đất sản xuất và cây cối.

**12. Tổng mức đầu tư và cơ cấu vốn:**

**Tổng mức đầu tư:** 25.710 triệu đồng.

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng: 14.063 triệu đồng

- Chi phí thiết bị: 215 triệu đồng

- Chi phí quản lý: 260 triệu đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư & xây dựng: 1.326 triệu đồng

- Chi phí khác: 374 triệu đồng

- Chi phí bồi thường GPMB: 5.412 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 4.060 triệu đồng

**13. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh.

**14. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**15. Thời gian thực hiện dự án:** 2014 - 2015.

**16. Kế hoạch đấu thầu:**

**a) Phần công việc đã thực hiện:** Có giá trị khoảng 139,6 triệu đồng, gồm Khảo sát, lập dự án đầu tư; thẩm định dự án đầu tư.

**b) Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:** Có giá trị khoảng 5.810 triệu đồng; gồm các công việc: Thẩm định kết quả đấu thầu; thẩm tra quyết toán; nghiệm thu đóng điện; bồi thường GPMB; quản lý dự án và dự phòng.

**c) Phần công việc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:**

TT gói thầu	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Hình thức hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Khảo sát lập thiết kế BVTC, dự toán	647	Ngân sách tỉnh	Chỉ định thầu	-	Quý I/2014	Theo đơn giá và tỷ lệ %	45 ngày

2	Lập HSMT và đánh giá HSDT	43	-nt-	-	Quý I/2014	Theo tỷ lệ %	2 tháng
3	Giám sát thi công xây dựng	300	-nt-	-	Quý I/2014	-nt-	12 tháng
4	Tư vấn kiểm toán	112	-nt-	-	Quý I/2015	-nt-	4 tháng
5	Tư vấn đo vẽ bản đồ địa chính	50	-nt-	-	Quý I/2014	Theo đơn giá cố định	02 tháng
6	Bảo hiểm công trình	32	-nt-	-	Quý I/2014	Theo tỷ lệ %	12 tháng + bảo hành
7	Xây lắp toàn bộ công trình	14.348	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một túi hồ sơ	Quý I/2014	Theo đơn giá cố định	12 tháng

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, giao Chủ đầu tư:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, sớm đưa dự án vào khai thác, phát huy hiệu quả.

2. Thực hiện các nội dung kiến nghị nêu tại Báo cáo thẩm định dự án của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 204/BCTĐ-SKHĐT ngày 27/02/2014.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh và Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT (CN) UBND tỉnh;
- VPUB: PVP (CN), KTTH, CBTH;
- Lưu:VT, CNXD.huy37.



Cao Khoa